

BẢNG BÁO GIÁ

Ngày: .. / ... / 20...

Số: LTN220303 /DLHCM/01

Kính gửi Anh/ Chị/ Phòng ban – bộ phận
QUÝ CÔNG TY (Thông tin công ty/ Đơn vị)
Địa chỉ:
Tel:
Email:
Dự án:

Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật VIỆT NGUYỄN (www.vietnguyenco.vn) xin trân trọng gửi đến Quý khách hàng bảng báo giá các thiết bị như sau:

ST T	Mã/ Code	TÊN THIẾT BỊ / ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	MB-3000	<p>Máy quang phổ hồng ngoại FTIR Model: MB-3000 Hãng sản xuất: ABB – Canada Xuất xứ: Canada</p> <p>1. Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ABB là công ty với hơn 30 năm kinh nghiệm về thiết bị quang phổ hồng ngoại và hơn 10 năm trong ngành life sciences. Máy quang phổ hồng ngoại MB3000 được thiết kế chuyên biệt cho ngành công nghiệp dược với đặc điểm rất bền, ổn định và dễ sử dụng - Hệ thống quang được canh chỉnh thường xuyên: hệ thống dựa trên nguyên tắc gương góc lập phương cho kết quả đặc biệt ổn định. Hệ thống giao thoa thiết kế dựa trên công nghệ 2 trục (double-pivot) xuất phát từ công nghệ không gian cho một hệ thống không cần canh chỉnh và bảo hành suốt thời gian sử dụng - Thiết bị FTIR đầu tiên không cần bảo trì: MB3000 được thiết kế để giảm thiệt hại cho những hư hỏng hoặc giảm hiệu năng do ẩm. Hệ thống không bị mòn, không cần thay thế phụ kiện hay canh chỉnh hệ thống. Hệ thống không hút ẩm do đó không cần thổi bằng không khí hay chất hút ẩm. Với MB3000, người sử dụng không cần phải bảo trì theo định kỳ. MB3000 có thời gian sử dụng bền nhất trên thị trường. - Nhỏ gọn: thiết kế theo trục đứng cho diện 	01	Bộ		




	<p>tích đặt máy nhỏ cũng như làm giảm giá thành máy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng với tuổi thọ 10 năm: Nguồn sáng được canh chỉnh trước và không cần thay thế trong vòng 10 năm. Hệ thống đo lường dựa trên nguồn laser diod kiểu mới không cần bảo trì. - Gói hiệu chuẩn hoàn toàn: Hệ thống cung cấp kèm theo 1 bộ gồm hướng dẫn và báo cáo thực hiện IQOQ phù hợp với GMP (phiên bản ngành dược phẩm). - Dễ dàng kết nối với các phụ kiện: buồng mẫu mở dễ dàng kết nối với các phụ kiện đo mẫu từ ABB hoặc các phụ kiện từ các hãng chuyên cung cấp phụ kiện cho FTIR - Phần mềm : Phần mềm được thiết kế với mục đích dễ dàng cho người sử dụng với giao diện thân thiện. <p>2. Thông số kỹ thuật:</p> <p>2.1 Thông số chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị đạt tiêu chuẩn ISO 9001, GLP, GMP, TUV, CE - Thiết bị được thiết kế phù hợp với điều kiện khí hậu và nhiệt độ ở Việt Nam. - Dải phổ từ 8,500 cm⁻¹ đến 485 cm⁻¹ - Độ chính xác: $\pm 0.06 \text{ cm}^{-1}$ (tại tần số 1918 cm⁻¹) - Độ lặp: $\pm 0.001 \text{ cm}^{-1}$ (tại tần số 1918 cm⁻¹) - Độ phân giải: < 0.7 cm⁻¹ - Độ ổn định nhiệt độ: < 1%/ °C - Độ ổn định tín hiệu nền trong khoảng ngắn: < 0,009% - Độ phân giải Apodized: từ 1 – 64 cm⁻¹ với bước nhảy: 2 - Tỷ lệ tín hiệu/độ nhiễu: 50.000 : 1 (4 cm⁻¹, 60 s) - Tín hiệu mẫu đo: 24 – bit ADC <p>2.2 Hệ quang:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống quang học: một chùm tia. - Bộ tách tia: ZnSe (không hút ẩm – non hygroscopic). - Detector: DLATGS. - Nguồn lazer canh chỉnh: Lazer bán dẫn (solid-state laser) – không cần bảo trì. - Bộ giao thoa kế Michelson 02 trục (double pivot interferometer), với lớp phủ bảo vệ. - Hệ thống gương có thể thổi khí làm sạch cho toàn hệ thống. 							
--	--	--	--	--	--	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng: bằng đèn Ceramic Global với độ ổn định và tốc độ cao. Tuổi thọ của đèn và các phụ tùng thay thế khác cao, khoảng 10 năm. - Buồng đo mẫu mở: Arid – Zone, hội tụ tại tâm buồng. - Kích thước buồng mẫu: 20W x 14D x 8.7H cm. - Buồng đo mẫu có khả năng gắn các phụ kiện với 3 chốt định vị hoặc với 3 ốc chỉnh động học. - Cổng giao tiếp: Ethernet, 10/ 100 Mbps. Kết nối trực tiếp hoặc qua mạng LAN - Kích thước máy chính: 435W x 280D x 372H mm - Trọng lượng máy chính: 24 kg - Nguồn điện: 230V 50/60Hz - Công suất tiêu thụ: 65 W <p>2.3 Điều kiện làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ môi trường hoạt động: 10 – 35°C - Độ ẩm môi trường hoạt động: 5% - 80% - Nguồn điện: 120-240VAC, 50/60Hz, 65W <p><u>2.4 Phần mềm điều khiển HORIZON MBTM FTIR:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển toàn bộ hệ thống quang phổ hồng ngoại. - Thực hiện nhiều thao tác cùng một lúc (có thể xử lý số liệu hoặc tạo lập báo cáo ở chế độ khác). - Phù hợp theo tiêu chuẩn GLP/GMP - Tự động cài đặt, lựa chọn cấu hình - Giao diện thân thiện, dễ dàng sử dụng - Truy xuất trực tiếp đến các phần mềm ứng dụng như phần mềm tra cứu phổ, so sánh, tính toán định lượng, thực hiện các phép tính toán như: cộng, trừ, nhân, chia phổ, đạo hàm và các hệ số. - Phần mềm HORIZON MBTM FTIR giúp thu nhận dữ liệu, xử lý và phân tích mẫu cũng như quản lý các kết quả phân tích. Giao diện logic và tùy ý khách hàng cho phép tự đặt cấu hình cho môi trường làm việc và lựa chọn kiểu dữ liệu tùy theo yêu cầu. Với rất nhiều khả năng xuất, nhập dữ liệu, việc chuyển đổi dữ liệu trở nên hết sức đơn giản dễ dàng. Việc sử dụng phần mềm HORIZON MBTM FTIR rất dễ dàng mà không đòi hỏi kiến thức sử dụng phần mềm đặc biệt nào. 								
--	---	--	--	--	--	--	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng cho cả mẫu rắn, lỏng và nhão. - Khi đo khuếch tán thường không cần sử dụng bột KBR, nhưng tùy thuộc vào mẫu mà ta có thể sử dụng bột KBr. - Kiểu phổ: theo đơn vị %T, %R or Abs - Có chức năng lưu trữ và gọi lại dữ liệu. - Lưu các phổ đồ sau khi xử lý. - Dễ dàng phóng to thu nhỏ phổ để xem. - Chú ý về phổ ngay trên phổ đồ. <p><i>Xử lý số liệu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn hóa, lấy giá trị của từng điểm trên phổ đồ, dò tìm, tính diện tích. - Biến đổi phổ (lấy đạo hàm, lấy nghịch đảo...) - Tính toán số học (cộng trừ nhân chia) giữa các dữ liệu. - Tính toán số học giữa các dữ liệu với các hệ số. 				
	<p>3.Cung cấp bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính MB-3000 - Khoang mẫu Arid-Zone với ống có thể tháo rời - Bộ giữ mẫu đo 2x3 inch - Phần mềm HORIZON MB FTIR - Phần mềm tích hợp thêm thư viện phổ cho máy chính. HORIZON Library add-on - <i>Thư viện phổ cho pháp y phân tích thành phần ma túy.</i> 	01	Bộ	Bao gồm	Bao gồm
	<p>Bộ chuẩn bị mẫu dành cho mẫu rắn và lỏng sử dụng phương pháp truyền qua Code: ACC3-2001</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ nén viên mẫu bằng tay (Code: ACC3-2002) - Cối chà mã nã 50 mm (Code: ACC3P-2000-21) - Cell đo mẫu lỏng với kính làm bằng vật liệu KBr (Code : ACC3-3001) - Tinh thể KBr 100g (Code: ACC3P-2000-01) - Hóa chất cloroform để rửa cell đo 	01	Bộ	Bao gồm	Bao gồm
	<p>Bộ đo sử dụng phương pháp phản xạ toàn phần ATR - ZnSe</p>	01	Bộ	Bao gồm	Bao gồm



	<p>Codel: ACC3-1001</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kẹp áp lực cao để nén mẫu. - Hệ thống quang làm bằng vật liệu ZnSe - Kết nối USB với máy chính MB3000
TỔNG CỘNG CÓ VAT 10%	
Bảng chữ:	

ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI:

Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì (nếu có).

1. Tiêu chuẩn và chất lượng: Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2. Giao hàng và cung cấp dịch vụ:

2.1. Thời gian giao hàng:

- **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **10 - 14 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.

2.2. Địa điểm giao hàng: Phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư.

2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng: Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 (*Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp*).

3. Dịch vụ sau bán hàng:

3.1. Bảo hành:

- Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
- Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thủy tinh, vật tư tiêu hao...
- **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: service@vietnguyenco.vn – Hotline: **0888. 663300**
 - **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11 - Tân Thới Nhất 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12
 - **Tại HN:** Tầng 1 – toà nhà Intracom , Số 33 Cầu Diễn, P. Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm
 - **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05, P. Hoà Xuân, Q. Cẩm Lệ
 - **Tại Cần Thơ:** Số 275 Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, P. An Bình, Q. Ninh Kiều

3.2. Địa điểm bảo hành: Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

3.3. Bảo trì: Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

4. Thanh toán:



PREMIUM OF AFTER SALES SERVICE

vietCALIB®

Done Differently

Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo

4.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

4.2. Tiến độ thanh toán: Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

01 đợt: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và trước khi giao hàng

Đợt 1: 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

Đợt 2: 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày thông báo giao hàng và trước khi giao hàng

Đợt 2: 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

4.3. Tài khoản thanh toán:

- Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
- Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
- MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

5. Thời hạn báo giá: Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

Mọi thông tin xin liên hệ:

- **Nguyễn Hoàng Long (Mr.)**
- **H/p:** 0932 664422
- **Tel:** (028). 66 570570 – (024).32 009276
- **Fax:** (028). 35 951053
- **Mail:** long@vietnguyencov.vn
longvietnguyenco@gmail.com

CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

NGUYỄN HOÀNG LONG

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN | MST: 0311462335

HCM: số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lê Giảng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ
Tel: (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | www.vietnguyenco.vn